

**PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU  
RIÊNG LẺ LẦN 01 NĂM 2024**



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO MINH**

Trụ sở chính : Lầu 3, Tòa nhà Pax Sky, Số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh


Điện thoại : (84-28) 7306 8686

Fax : (84-28) 3824 7436

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 06 năm 2024*



1. THÔNG TIN CHUNG VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

Tên doanh nghiệp	: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO MINH
Tên tiếng Anh	: BAOMINH SECURITIES COMPANY
Tên viết tắt	: BMSC
Trụ sở chính	: Lầu 3, Tòa nhà Pax Sky, số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại	: (84-28) 7306 8686    Fax: (84-28) 3824 7436
Địa chỉ thư điện tử	: info@bmsc.com.vn
Website	: <a href="http://www.bmsc.com.vn">www.bmsc.com.vn</a>
Loại hình doanh nghiệp	: Công ty đại chúng
Ngày trở thành công ty đại chúng	: 20/08/2009
Người đại diện theo pháp luật	: <b>Ông Phan Tấn Thư</b> – Tổng Giám đốc
Giấy phép thành lập và hoạt động số	: Giấy phép thành lập và hoạt động số 90/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 21/04/2008 và các giấy phép điều chỉnh
Giấy chứng nhận ĐKDN số	: 0102727651 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh đăng ký lần đầu ngày 21/04/2008 và các giấy phép điều chỉnh
Vốn điều lệ đăng ký	: 646.476.130.000 đồng ( <i>Sáu trăm bốn mươi sáu tỷ, bốn trăm bảy mươi sáu triệu, một trăm ba mươi nghìn đồng</i> )
Vốn điều lệ thực góp tại thời điểm 31/03/2024	: 646.476.130.000 đồng ( <i>Sáu trăm bốn mươi sáu tỷ, bốn trăm bảy mươi sáu triệu, một trăm ba mươi nghìn đồng</i> )
Logo	: 
Thông tin tài khoản nhận tiền mua trái phiếu	: Chủ tài khoản: Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh Số tài khoản: 928031811900451 Mở tại: Ngân Hàng TMCP Nam Á CN Hàm Nghi

## **PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẼ LẦN 01 NĂM 2024**

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh (“BMSC” hoặc “Tổ Chức Phát Hành”) là một trong những công ty chứng khoán uy tín và dày dặn kinh nghiệm tại thị trường tài chính Việt Nam, hoạt động trên các lĩnh vực kinh doanh chứng khoán bao gồm: Môi giới chứng khoán; Tư vấn đầu tư chứng khoán; Tự doanh chứng khoán; Bảo lãnh phát hành chứng khoán và các hoạt động khác theo quy định pháp luật.

### **2. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH**

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng số tiền 260 tỷ đồng thu được từ đợt chào bán cho mục đích như sau: Cơ cấu lại các khoản nợ của Tổ Chức Phát Hành.

Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu tạm thời như sau: Trong thời gian chưa đến hạn thanh toán các khoản vay nợ như tại Phương án sử dụng vốn chi tiết, tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán trái phiếu sẽ được Tổ Chức Phát Hành sử dụng để lập các Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn tại Ngân hàng mở Tài khoản Trái Phiếu hoặc để trên Tài khoản Trái Phiếu.

*Phương án sử dụng vốn chi tiết nêu tại Mục 13. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU.*

### **3. THUYẾT MINH VIỆC ĐÁP ỨNG TỪNG ĐIỀU KIỆN CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU QUY ĐỊNH**

#### **3.1. Cơ sở pháp lý**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (“Nghị định 153”);
- Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (“Nghị định 65”);
- Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (“Nghị định 08”);
- Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định 153 (“Thông tư 122”);
- Thông tư số 91/2020/TT-BTC ngày 13/11/2020 quy định chi tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng chi tiêu an toàn tài chính (“Thông tư 91”);

– Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh.

**3.2. Điều kiện chào bán**

STT	Điều kiện chào bán	Khả năng đáp ứng	Tài liệu chứng minh
	<b>Điều kiện theo Điều 9 Nghị định 153</b>		
1	Là công ty cổ phần, công ty TNHH được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam.	Đáp ứng	Giấy phép thành lập và hoạt động số 90/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 21/04/2008 và Giấy phép điều chỉnh lần gần nhất số 79/GPĐC-UBCK cấp ngày 28/09/2023.  Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102727651 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh đăng ký lần đầu ngày 21/04/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 16/10/2023.
2	Thanh toán đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành hoặc thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu (nếu có); trừ trường hợp chào bán trái phiếu cho chủ nợ là tổ chức tài chính được lựa chọn.	Đáp ứng	BMSC đã thanh toán đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành và đã đáo hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành.  BMSC đã thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành.  <i>(Tổ Chức Phát Hành có văn bản cam kết đáp ứng điều kiện này theo quy định pháp luật).</i>
3	Đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành.	Đáp ứng	BMSC đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành thông qua các báo cáo gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước định kỳ.  Tổ Chức Phát Hành có Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính ngày 31/12/2023 được kiểm toán.  <i>(Xem thêm Mục 6.2 của phương án).</i>



**PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẼ LẦN 01 NĂM 2024**

STT	Điều kiện chào bán	Khả năng đáp ứng	Tài liệu chứng minh
4	<p>Có phương án phát hành trái phiếu được phê duyệt và chấp thuận theo quy định tại Điều 13 Nghị định 153, sửa đổi, bổ sung bởi khoản 10 Điều 1 Nghị định 65</p>	<p>Đáp ứng</p>	<p>Phương án phát hành Trái Phiếu này được xây dựng theo quy định tại Khoản 1, Điều 13 Nghị Định 153, được sửa đổi tại Khoản 10, Điều 1 Nghị định 65, được trình cấp có thẩm quyền của Tổ Chức Phát Hành phê duyệt, chấp thuận và làm căn cứ công bố thông tin.</p> <p>Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổ Chức Phát Hành và quy định tại Khoản 2 Điều 13 Nghị định 153, cấp có thẩm quyền phê duyệt Phương án phát hành Trái Phiếu này là Hội đồng quản trị của Tổ Chức Phát Hành.</p> <p>Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) của Tổ Chức Phát Hành tại cuộc họp gần nhất, báo cáo kèm theo tài liệu và hồ sơ chào bán Trái Phiếu.</p>
5	<p>Có báo cáo tài chính năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định 153</p>	<p>Đáp ứng</p>	<p>Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán kết thúc tại 31/12/2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.</p> <p>– Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính nêu trên là ý kiến chấp nhận toàn phần.</p> <p><i>(Xem thêm Mục 10 Ý kiến của Công ty kiểm toán về BCTC của Tổ Chức Phát Hành).</i></p>
6	<p>Đối tượng tham gia đợt chào bán theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 Nghị định 153 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 6 Điều 1 Nghị định 65</p>	<p>Đáp ứng</p>	<p>Đối tượng mua Trái Phiếu là các cá nhân, tổ chức đáp ứng điều kiện là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật hiện hành.</p>



4. ĐIỀU KIỆN, ĐIỀU KHOẢN CỦA TRÁI PHIẾU DỰ KIẾN CHÀO BÁN

Tổ Chức Phát Hành	: Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh.
Tên gọi Trái Phiếu	: Trái phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh (Trái Phiếu).
Loại hình Trái Phiếu	: Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản đảm bảo.
Đối tượng chào bán	: Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là các cá nhân, tổ chức đáp ứng điều kiện là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật hiện hành.
Địa điểm phát hành	: Phát hành trong phạm vi lãnh thổ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
Hình thức Trái phiếu	: Trái Phiếu định danh được phát hành riêng lẻ theo hình thức bút toán ghi sổ.
Đồng tiền phát hành	: Việt Nam Đồng.
Mệnh giá	: 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).
Giá phát hành	: 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng)/Trái Phiếu.
Tổng khối lượng phát hành dự kiến	: 2.600 Trái Phiếu (Hai ngàn sáu trăm Trái Phiếu).
Tổng mệnh giá	: 260.000.000.000 đồng (Hai trăm sáu mươi tỷ đồng).
Kỳ hạn Trái Phiếu	: 13 (mười ba) tháng.
Số lượng đợt phát hành	: 01 (một) đợt.
Thời gian phát hành dự kiến	: Thời gian phát hành dự kiến trong tháng 06 năm 2024. Thời gian phân phối Trái Phiếu của từng đợt chào bán không vượt quá 30 ngày kể từ ngày công bố thông tin trước đợt chào bán. Ủy quyền cho Tổng Giám đốc/Người được ủy quyền xác định thời gian phát hành cụ thể đối với Trái Phiếu được quy định tại Bản Công bố thông tin trước đợt chào bán trái phiếu.
Lãi suất	: Lãi suất áp dụng cho toàn bộ Kỳ Tính Lãi là lãi suất cố định. Ủy quyền cho Tổng Giám đốc/Người được ủy quyền xác định lãi suất cụ thể đối với Trái Phiếu được quy định tại Bản Công bố thông tin trước đợt chào bán trái phiếu.

P: 9  
CỔ  
CỔ  
HỨN  
BẮC  
- T.

## PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẼ LẦN 01 NĂM 2024

Kỳ Tính Lãi : 13 (mười ba) tháng/lần.

Kỳ Thanh Toán Lãi : 13 (mười ba) tháng/lần.

Phương thức thanh toán gốc, lãi : Lãi Trái Phiếu được thanh toán vào ngày tròn 13 (mười ba) tháng so với Ngày Phát Hành tính từ Ngày Phát Hành đến khi đáo hạn; Gốc Trái Phiếu được trả 01 (một) lần vào Ngày Đáo Hạn.

Tổ chức tư vấn/Đại lý phát hành/Đại diện Người sở hữu trái phiếu : **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT**  
Tầng 1 đến tầng 8, Tòa nhà Viet Dragon 141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM.  
Tel: +84.28 6299 2006 Fax: +84.28 6291 7986  
Website: <https://www.vdsc.com.vn/>

Tổ Chức Đăng Ký Lưu Ký Trái Phiếu ban đầu : **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO MINH**  
Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 3, Tòa nhà Pax Sky, Số 34A Phạm Ngọc Thạch, P.Võ Thị Sáu, Q.3, TP.HCM.  
Điện thoại: (84-28) 7306 8686 Fax: (84-28) 3824 7436  
Website: <https://www.bmsc.com.vn>

Ngoài các điều kiện, điều khoản chính của Trái Phiếu nêu trên, các điều kiện và điều khoản chi tiết của Trái Phiếu được nêu tại Phụ lục I kèm theo Phương án phát hành này.

### 5. ĐIỀU KHOẢN VỀ VIỆC MUA LẠI TRÁI PHIẾU TRƯỚC HẠN

- Tổ Chức Phát Hành sẽ mua lại Trái Phiếu bắt buộc theo yêu cầu của Nhà Đầu Tư khi:
  - Tổ Chức Phát Hành vi phạm pháp luật về chào bán, giao dịch Trái Phiếu theo quyết định của cấp có thẩm quyền mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc biện pháp khắc phục không được số người sở hữu trái phiếu đại diện từ 65% tổng số Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận.
  - Tổ Chức Phát Hành vi phạm phương án phát hành Trái Phiếu mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc biện pháp khắc phục không được số người sở hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% tổng số Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận.
  - Trong trường hợp 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày phát hành, Tổ Chức Phát hành không hoàn tất việc sử dụng tiền từ chào bán trái phiếu để cơ cấu các khoản nợ nêu trên, Tổ Chức phát hành phải thực hiện mua lại trước hạn số lượng trái phiếu tương ứng ít nhất với số tiền còn dư từ đợt phát hành.
- Ngoài trừ điều khoản mua lại bắt buộc trên, Tổ Chức Phát Hành không có bất kỳ quyền và nghĩa vụ mua lại trước hạn nào liên quan đến Trái Phiếu.

### 6. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH GIAI ĐOẠN 2021, 2022 và 2023

6.1. Một số chỉ tiêu tài chính của Tổ Chức Phát Hành

Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2021	31/12/2022	31/12/2023	Dự kiến sau phát hành (*)
<b>1. Vốn chủ sở hữu</b>	tỷ đồng	807,9	711,4	789,5	789,5
+ Vốn đầu tư của chủ sở hữu	tỷ đồng	570,0	609,9	646,5	646,5
+ Chênh lệch đánh giá tài sản	tỷ đồng	-	-	-	-
+ Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	tỷ đồng	23,9	23,9	-	-
+ Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	tỷ đồng	23,9	23,9	11,2	11,2
+ Lợi nhuận chưa phân phối	tỷ đồng	190,1	53,7	131,8	131,8
<b>2. Tổng doanh thu hoạt động</b>	tỷ đồng	552,1	530,2	322,6	322,6
<b>3. Lợi nhuận trước thuế</b>	tỷ đồng	233,6	(120,5)	105,6	105,6
<b>4. Lợi nhuận sau thuế</b>	tỷ đồng	186,8	(96,5)	84,0	84,0
<b>5. Tổng nợ phải trả</b>	tỷ đồng	405,1	315,4	381,5	674,04
+ Nợ vay ngân hàng	tỷ đồng	-	-	300,0	332,54
+ Nợ vay từ phát hành trái phiếu	tỷ đồng	200,0	-	-	260,0
+ Nợ phải trả khác	tỷ đồng	205,1	315,4	81,5	81,5
<b>6. Khả năng thanh toán</b>					
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	lần	3,2	3,2	3,1	1,8

C. T. P.  
 TY  
 ÁN  
 HOÁN  
 NH  
 S CH



**PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẼ LẦN 01 NĂM 2024**

Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2021	31/12/2022	31/12/2023	Dự kiến sau phát hành (*)
Tài sản ngắn hạn/Tổng nợ ngắn hạn					
+ Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/ Tổng nợ ngắn hạn	lần	3,2	3,2	3,1	1,8
<b>7. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>					
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,33	0,31	0,33	0,55
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	0,50	0,44	0,48	0,81
+ Dư nợ trái phiếu/VCSH	lần	0,25	-	-	0,33
<b>8. Tỷ suất sinh lời</b>					
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	23,12	(13,56)	10,64	10,64
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	%	15,4	(9,40)	7,18	7,18

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022 và 2023 của BMSC

\* Số liệu sau phát hành được tính toán dựa trên số liệu tại ngày 31/12/2023. Trong đó, giả định Nợ vay từ phát hành trái phiếu tăng thêm 260 tỷ và Nợ vay ngân hàng tăng thêm 292,54 tỷ (phát sinh từ ngày 26/03/2024, 27/03/2024, 28/03/2024). Sau khi phát hành, do mục đích sử dụng vốn thu được từ chào bán Trái Phiếu để cơ cấu nợ nên Nợ vay ngân hàng giảm 260 tỷ, tương ứng với dư nợ là 332,54 tỷ.

**6.2. Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định**

Các chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2022	31/12/2023
Tổng giá trị rủi ro	327,33	241,47	191,56
Trong đó:			
+ Tổng giá trị rủi ro thị trường	263,68	135,31	105
+ Tổng giá trị rủi ro thanh toán	3,64	37,85	36,55
+ Tổng giá trị rủi ro hoạt động	60	68,31	50
Vốn khả dụng	804,44	701,02	781,76
Tỷ lệ an toàn Vốn khả dụng	246%	290,3%	408,1%

Nguồn: Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính kiểm toán năm 2021, 2022 và 2023 của BMSC

**7. TÌNH HÌNH THANH TOÁN LÃI, GỐC TRÁI PHIẾU ĐÃ PHÁT HÀNH VÀ CÁC KHOẢN NỢ ĐẾN HẠN (KHÔNG BAO GỒM NỢ TRÁI PHIẾU) TRONG 03 NĂM LIÊN TIẾP TRƯỚC ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU**

Tổ Chức Phát Hành đã thực hiện thanh toán đầy đủ gốc và lãi của Trái Phiếu đã phát hành và đã đáo hạn trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt phát hành Trái Phiếu:

**Tình hình thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu đã phát hành và đã đáo hạn tính đến hết ngày 31/03/2024**

STT	Mã trái phiếu	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Gốc, lãi đã thanh toán (tỷ đồng)	Tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu
<b>Năm 2021:</b>					
1	BMSH2122001	1 năm	16/06/2021	215,24	Đã thanh toán đầy đủ gốc, lãi phát sinh trong kỳ
<b>Năm 2022:</b> Không có					
<b>Năm 2023:</b> Không có					

Nguồn: BMSC

Tổ Chức Phát Hành đã thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt phát hành Trái Phiếu:

## Các khoản nợ phải trả

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2022	31/12/2023
<b>I</b>	<b>Nợ phải trả ngắn hạn</b>	<b>369,37</b>	<b>315,37</b>	<b>372,64</b>
1	Trái phiếu phát hành ngắn hạn	200	-	-
2	Vay ngắn hạn	-	-	300
3	Phải trả người bán ngắn hạn	6	17,47	0,01
4	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	6,42	107,77	0,33
5	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	6,96	3,75	10,67
6	Phải trả người lao động	4,01	1,1	3,35
7	Các khoản trích nộp phúc lợi nhân viên	0,14	0,18	0,24
8	Chi phí phải trả ngắn hạn	7,51	1,23	2,51
9	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	0,06	0,06	0,06
10	Các khoản phải trả, phải nộp khác ngắn hạn	121,22	178,08	47,17
11	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	17,05	5,73	8,30
<b>II</b>	<b>Nợ phải trả dài hạn</b>	<b>35,75</b>	<b>-</b>	<b>8,84</b>
1	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	35,75	-	8,84
	<b>TỔNG NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>405,12</b>	<b>315,37</b>	<b>381,48</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022 và 2023 của BMSC

Tính tới thời điểm 31/03/2024 và thời điểm phát hành Trái Phiếu này, Tổ Chức Phát Hành không có dư nợ Trái Phiếu (Căn cứ Báo cáo tài chính tự lập Quý I/2024).

#### 8. BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH PHÁT HÀNH VÀ SỬ DỤNG VỐN ĐỐI VỚI CÁC TRÁI PHIẾU CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 31/03/2024

Tính tới thời điểm 31/03/2024 và thời điểm phát hành Trái Phiếu này, Tổ Chức Phát Hành không còn dư nợ Trái Phiếu (Căn cứ Báo cáo tài chính tự lập Quý I/2024).

**9. ĐÁNH GIÁ VỀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KHẢ NĂNG THANH TOÁN CÁC KHOẢN NỢ ĐẾN HẠN CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH, KHẢ NĂNG TRẢ NỢ ĐỐI VỚI TRÁI PHIẾU DỰ KIẾN PHÁT HÀNH**

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh có tình hình tài chính khả quan, các chỉ số tài chính tốt (như nêu tại Mục 6 phương án này), đủ khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn cũng như khả năng trả nợ đối với trái phiếu dự kiến phát hành.

Trên cơ sở kế hoạch kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành năm 2024 như đã đề cập tại Mục 14 phương án này, Tổ Chức Phát Hành vẫn đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn của Tổ Chức Phát Hành và lãi, gốc của Trái Phiếu dự kiến phát hành.

Ngoài ra, kể từ khi thành lập đến nay, Tổ Chức Phát Hành luôn đảm bảo thanh toán các khoản nợ đến hạn, gốc và lãi trái phiếu đúng hạn và đầy đủ cho các trái chủ, nhà đầu tư theo đúng như Phương án phát hành và cam kết với nhà đầu tư. Tính tới thời điểm hiện tại, Tổ Chức Phát Hành được các tổ chức tín dụng, các bên cho vay, và các nhà đầu tư đánh giá tín nhiệm rất cao.

**10. Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

**Ý kiến của tổ chức kiểm toán độc lập (Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam) đối với Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán kết thúc ngày 31/12/2023 của BMSC**

**“Ý kiến của Kiểm toán viên:**

*Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 cũng như kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ, tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”*

**11. PHƯƠNG THỨC PHÁT HÀNH**

Chào bán riêng lẻ thông qua Đại lý phát hành theo Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.

**12. ĐỐI TƯỢNG CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU**

Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là các cá nhân và/hoặc tổ chức đáp ứng điều kiện là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật hiện hành.

Trường hợp chào bán cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là cá nhân, Tổ Chức Phát Hành cam kết đáp ứng quy định về hồ sơ chào bán cho nhà đầu tư cá nhân theo quy định tại Nghị định 65.

**13. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU**



**PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ LẦN 01 NĂM 2024**

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán 260 tỷ đồng, sẽ được sử dụng để cơ cấu lại nợ của Tổ Chức Phát Hành, cụ thể như sau:

Stt	Mục đích sử dụng vốn	Thông tin chi tiết về khoản nợ cơ cấu	Số tiền dự kiến	Thời gian dự kiến
1	Thanh toán gốc và lãi nợ vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín	- Dư nợ gốc: 77,28 tỷ đồng. <i>(Giấy nhận nợ số CHCM.HDDN.24.14-001 ngày 26/03/2024)</i> - Ngày giải ngân: 26/03/2024 - Ngày đến hạn: 26/06/2024	77.280.000.000	Chậm nhất ngày 26/06/2024
2	Thanh toán gốc và lãi nợ vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín	- Dư nợ gốc: 100 tỷ đồng. <i>(Giấy nhận nợ số CHCM.HDDN.24.14-002 ngày 27/03/2024)</i> - Ngày giải ngân: 27/03/2024 - Ngày đến hạn: 27/06/2024	100.000.000.000	Chậm nhất ngày 27/06/2024
3	Thanh toán gốc và lãi nợ vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín	- Dư nợ gốc: 115,26 tỷ đồng. <i>(Giấy nhận nợ số CHCM.HDDN.24.14-003 ngày 28/03/2024)</i> - Ngày giải ngân: 28/03/2024 - Ngày đến hạn: 01/07/2024	82.720.000.000	Chậm nhất ngày 01/07/2024
<b>Tổng</b>			<b>260.000.000.000</b>	

Trong trường hợp Trái phiếu không được chào bán hết và số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ để tài trợ cho mục đích chào bán nêu trên, Công ty sẽ sử dụng số tiền thu được để thanh toán một phần khoản nợ nêu trên. Đối với số tiền còn thiếu, Công ty sẽ sử dụng vốn tự có, vốn vay ngân hàng, ... để đảm bảo việc thanh toán các khoản nợ nêu trên của Công ty được thực hiện theo đúng thời gian quy định.

Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu tạm thời như sau: Trong thời gian chưa đến hạn thanh toán các khoản vay nợ như tại Phương án sử dụng vốn chi tiết, tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán trái phiếu sẽ được Tổ Chức Phát Hành

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2023			Năm 2024	
		KH	TH	%TH/KH	KH	%TH 2023
1	Tổng doanh thu	412,86	331,39	80,3%	260,20	78,5%
2	Tổng chi phí	371,25	225,82	60,8%	178,92	79,2%
3	LN trước thuế	41,61	105,57	253,7%	81,29	77,0%
4	LN sau thuế	33,29	84,03	252,4%	65,03	77,4%

Nguồn: BCTC năm 2023 đã kiểm toán và kế hoạch kinh doanh năm 2024 đã được ĐHCĐ Công ty thông qua

#### 14.2 Nguồn vốn và phương thức thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu

- Nguồn vốn dùng để thanh toán nợ gốc và lãi trái phiếu: từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2024 và 2025 và các nguồn vốn hợp pháp khác.
- Phương thức thanh toán gốc: Tiền gốc Trái Phiếu sẽ được thanh toán một lần bằng mệnh giá Trái Phiếu vào Ngày Đáo Hạn.
- Phương thức thanh toán lãi: Tiền lãi Trái Phiếu được thanh toán vào ngày tròn 13 (mười ba) tháng so với Ngày Phát Hành tính từ Ngày Phát Hành đến khi đáo hạn.

#### 15. CAM KẾT CÔNG BỐ THÔNG TIN CỦA DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH

- Tổ Chức Phát Hành cam kết thực hiện công bố thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định.
- Tổ Chức Phát Hành cam kết sẽ chuẩn bị và cung cấp các báo cáo tài chính và các thông tin/hồ sơ khác liên quan đến Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại hồ sơ chào bán.
- Tổ Chức Phát Hành sẽ công bố tất cả các báo cáo và thông tin mà Tổ Chức Phát Hành được yêu cầu phải công khai theo quy định của pháp luật Việt Nam, bao gồm nhưng không giới hạn ở Nghị định 153 và Nghị định 65 được áp dụng hoặc được quy định là phải cung cấp cho Người Sở Hữu Trái Phiếu và Sở Giao Dịch Chứng Khoán.

#### 16. CÁC CAM KẾT KHÁC ĐỐI VỚI NHÀ ĐẦU TƯ MUA TRÁI PHIẾU

##### Tổ Chức Phát Hành cam kết

- Có đủ điều kiện để phát hành Trái Phiếu theo quy định của pháp luật;
- Thanh toán đầy đủ các khoản tiền liên quan đến Trái Phiếu, bao gồm cả tiền lãi và gốc, theo đúng quy định tại hồ sơ chào bán trái phiếu;
- Công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật;
- Tuân thủ các nghĩa vụ và thỏa thuận khác của mình trong hồ sơ chào bán trái phiếu;
- Tuân thủ các quy định của pháp luật áp dụng đối với hoạt động kinh doanh của mình;

- Duy trì hiệu lực của tất cả phê duyệt, giấy phép cũng như các điều kiện khác cần thiết và quan trọng để Tổ Chức Phát Hành có thể tuân thủ các nghĩa vụ liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu và thực hiện các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành theo hồ sơ chào bán trái phiếu;
- Sử dụng tiền thu được từ phát hành Trái Phiếu cho đúng mục đích công bố;
- Không sửa đổi Điều lệ làm ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến quyền hay lợi ích của những Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- Nội dung chi tiết về các cam kết nêu trên và các cam kết khác đối với nhà đầu tư mua Trái Phiếu được quy định trong hồ sơ chào bán trái phiếu.

## **17. ĐIỀU KHOẢN VỀ ĐĂNG KÝ, LƯU KÝ TRÁI PHIẾU**

Trong thời gian trước khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam, Trái Phiếu sẽ được đăng ký, lưu ký tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh (Tổ Chức Phát Hành).

Trái Phiếu sẽ được đăng ký, lưu ký tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành công bố thông tin về kết quả chào bán theo quy định.

Trái phiếu phải được lưu ký tập trung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam thông qua thành viên lưu ký trước khi giao dịch, chuyển quyền sở hữu trừ trường hợp khác theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

## **18. ĐIỀU KHOẢN VỀ GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU**

Tổ Chức Phát Hành thực hiện đăng ký giao dịch Trái Phiếu chậm nhất là 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký Trái Phiếu của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.

Việc giao dịch Trái Phiếu phải được thực hiện thông qua thành viên giao dịch (là công ty chứng khoán hoặc ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được Sở giao dịch chứng khoán chấp thuận theo quy định của pháp luật chứng khoán) và đảm bảo tuân thủ quy định Trái Phiếu chỉ được giao dịch giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.

## **19. QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ ĐẦU TƯ MUA TRÁI PHIẾU**

### **19.1. Quyền lợi của Nhà đầu tư mua Trái Phiếu**

- Được Tổ Chức Phát Hành công bố thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định 153 (được sửa đổi bởi Nghị định 65, Nghị định 08 và/hoặc văn bản pháp luật khác có liên quan (nếu có)); được quyền tiếp cận hồ sơ chào bán Trái Phiếu khi có yêu cầu;
- Được Tổ Chức Phát Hành thanh toán lãi đầy đủ và đúng hạn như đã cam kết;
- Được quyền cho, biếu, tặng, để lại thừa kế, giao dịch chuyển nhượng, chiết khấu, cầm cố Trái Phiếu trong các quan hệ dân sự theo quy định của pháp luật;
- Được yêu cầu Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái phiếu trước hạn theo quy định tại khoản 3

Điều 7 Nghị định 153, được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định 65 và/hoặc văn bản pháp luật khác có liên quan (nếu có);

- Nhà đầu tư mua Trái Phiếu được thực hiện biểu quyết đối với các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu tại Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Một nghị quyết, quyết định được xem là thông qua hợp lệ nếu được chấp thuận bởi tối thiểu 65% tổng số trái phiếu cùng loại đang lưu hành;
- Được yêu cầu người bán Trái Phiếu cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại Nghị định 153 (được sửa đổi bởi Nghị định 65, Nghị định 08) này khi mua trái phiếu trên thị trường thứ cấp;
- Và các quyền lợi khác theo quy định pháp luật.

### **19.2. Trách nhiệm của Nhà đầu tư mua Trái Phiếu**

- Tiếp cận đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành; hiểu rõ điều kiện, điều khoản trái phiếu và các cam kết khác của Tổ Chức Phát Hành trước khi quyết định mua và giao dịch Trái Phiếu;
- Hiểu rõ về các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư, giao dịch Trái Phiếu; hiểu rõ và đảm bảo tuân thủ quy định về đối tượng nhà đầu tư, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định tại Nghị định 153 và Nghị định 65 và quy định của pháp luật liên quan;
- Tự đánh giá, tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình và tự chịu các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư và giao dịch trái phiếu. Nhà nước không đảm bảo việc Tổ Chức Phát Hành Trái Phiếu thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc Trái Phiếu khi đến hạn và các quyền khác cho nhà đầu tư mua Trái Phiếu;
- Trước khi mua Trái Phiếu (cả trên thị trường sơ cấp và thứ cấp), nhà đầu tư phải ký văn bản xác nhận đã thực hiện các quy định nêu trên và tự chịu trách nhiệm đối với quyết định mua Trái Phiếu của mình sau khi ký văn bản xác nhận này. Văn bản xác nhận thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định 65 và phải được lưu trữ tại hồ sơ chào bán khi phát hành Trái Phiếu hoặc tại công ty chứng khoán nơi nhà đầu tư thực hiện giao dịch Trái Phiếu theo quy định của pháp luật;
- Thực hiện giao dịch Trái Phiếu theo quy định tại Điều 16 Nghị định 153 (được sửa đổi bởi Nghị định 65); không được bán hoặc cùng góp vốn đầu tư Trái Phiếu với nhà đầu tư không phải là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp dưới mọi hình thức;
- Khi bán Trái Phiếu trên thị trường thứ cấp phải cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại Nghị định 153 (được sửa đổi bởi Nghị định 65) cho nhà đầu tư mua trái phiếu.

### **20. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH**

- Tổ Chức Phát Hành có quyền sử dụng toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu theo mục đích phát hành Trái Phiếu đã công bố và hưởng các quyền khác của Tổ Chức Phát Hành theo quy định của pháp luật và Văn Kiện Trái Phiếu;
- Tổ Chức Phát Hành sẽ lập danh sách người sở hữu trái phiếu nhằm mục đích nộp hồ sơ đăng ký, lưu ký Trái Phiếu tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam



theo đúng quy định;

- Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán các khoản gốc, lãi Trái Phiếu, tất cả các nghĩa vụ khác phải thanh toán liên quan đến Trái Phiếu (nếu có) cho Người Sở Hữu Trái Phiếu tại mỗi và tất cả các thời điểm Tổ Chức Phát Hành có nghĩa vụ thanh toán các khoản tiền này cho Người Sở Hữu Trái Phiếu và thực hiện toàn bộ các nghĩa vụ khác của Tổ Chức Phát Hành theo quy định của pháp luật, hồ sơ chào bán Trái Phiếu;
- Tổ Chức Phát Hành cam kết sẽ duy trì tư cách pháp lý của Tổ Chức Phát Hành là một công ty hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam, thực hiện toàn bộ các yêu cầu về công bố thông tin, quản lý sổ sách chứng từ, hệ thống tài chính – kế toán, thực hiện các nghĩa vụ thuế, các giao dịch,... theo quy định của pháp luật, hồ sơ chào bán Trái Phiếu.

## **21. TRÁCH NHIỆM VÀ NGHĨA VỤ CỦA TỪNG TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CUNG CẤP DỊCH VỤ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU**

### **21.1. Trách nhiệm của Tổ Chức Tư Vấn Hồ Sơ**

- Rà soát việc đáp ứng đầy đủ quy định về điều kiện chào bán và hồ sơ chào bán Trái Phiếu theo quy định tại Nghị định 153 (được sửa đổi bởi Nghị định 65 và/hoặc văn bản pháp luật khác có liên quan (nếu có)) và pháp luật chứng khoán, pháp luật doanh nghiệp và xác nhận kết quả rà soát tại công bố thông tin trước đợt chào bán Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành. Tổ Chức Tư Vấn chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc rà soát của mình;
- Không được tư vấn, hỗ trợ Tổ Chức Phát Hành cung cấp thông tin sai sự thật hoặc dễ gây hiểu lầm về trái phiếu tại hồ sơ chào bán.

### **21.2. Trách nhiệm của Đại Lý Phát Hành**

- Cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin cho nhà đầu tư theo phương án phát hành Trái Phiếu đã được phê duyệt, đảm bảo không có nội dung để nhà đầu tư nhầm lẫn giữa việc mua trái phiếu doanh nghiệp và gửi tiền tại tổ chức tín dụng; cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin cho nhà đầu tư về trách nhiệm và nghĩa vụ của Đại Lý Phát Hành khi phân phối Trái Phiếu; không cung cấp thông tin sai sự thật, không cung cấp thông tin dễ gây hiểu lầm về Trái Phiếu cho nhà đầu tư;
- Chỉ phân phối Trái Phiếu cho nhà đầu tư đã được Tổ Chức Phát Hành hoặc công ty chứng khoán được ủy quyền xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp sau khi đảm bảo nhà đầu tư đã được tiếp cận, hiểu rõ đầy đủ thông tin và ký văn bản xác nhận theo quy định tại Điều 8 Nghị định 153 (được sửa đổi bởi Nghị định 65); không được chào mời, hỗ trợ nhà đầu tư không thuộc đối tượng nhà đầu tư mua Trái Phiếu;
- Xác nhận tiền thu được từ chào bán Trái Phiếu đã được chuyển vào tài khoản nhận tiền mua Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành và gửi cho Tổ Chức Phát Hành để lưu tại hồ sơ chào bán trái phiếu và công bố thông tin về kết quả chào bán Trái Phiếu theo quy định.

### **21.3. Trách nhiệm của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu**

- Giám sát việc tuân thủ các cam kết của Tổ Chức Phát Hành trong hồ sơ đăng ký chào bán

trái phiếu;

- Làm trung gian liên lạc giữa Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành và các tổ chức có liên quan khác;
- Báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trong trường hợp phát hiện Tổ Chức Phát Hành có hành vi vi phạm ảnh hưởng đến quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu.

**21.4. Trách nhiệm của Tổ Chức xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp**

- Tổ Chức xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp có trách nhiệm thực hiện việc xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp tham gia đợt chào bán Trái Phiếu theo đúng quy định tại Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn tùy từng thời điểm và lưu trữ các giấy tờ/tài liệu xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp đó theo các quy định của pháp luật có liên quan;
- Tổ Chức xác định tư cách nhà đầu tư có trách nhiệm ký xác nhận vào văn bản xác nhận của nhà đầu tư trước khi mua trái phiếu theo mẫu tại Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định 153 (được sửa đổi bởi Nghị định 65) và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.

**21.5. Trách nhiệm của Tổ Chức Kiểm Toán**

- Tổ Chức Kiểm Toán chịu trách nhiệm thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Tổ Chức Phát Hành theo đúng quy định của pháp luật và các nguyên tắc kế toán, kiểm toán;
- Tổ Chức Kiểm Toán và Người ký báo cáo kiểm toán phải chịu trách nhiệm trước pháp luật trong phạm vi liên quan đến hồ sơ chào bán trái phiếu.

**21.6. Trách nhiệm của Tổ Chức Đăng Ký Lưu Ký Trái Phiếu ban đầu**

Tổ Chức Đăng Ký Lưu Ký Trái Phiếu ban đầu chịu trách nhiệm đăng ký, lưu ký Trái Phiếu trước khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 06 năm 2024

**CTCP CHỨNG KHOÁN BẢO MINH**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
  
**PHAN TẤN THU**

## PHU LUC 1

### CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN TRÁI PHIẾU

#### 1. QUY ĐỊNH CHUNG

- 1.1 Các điều khoản và điều kiện Trái Phiếu ("**Các Điều Kiện Trái Phiếu**") điều chỉnh trái phiếu ("**Trái Phiếu**") được Công ty Cổ phần Chứng Khoán Bảo Minh ("**Tổ Chức Phát Hành**") phát hành với tổng mệnh giá 260.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm sáu mươi tỷ đồng Việt Nam) theo (i) Phương án phát hành trái phiếu đã được phê duyệt theo Nghị Quyết của Hội đồng quản trị số ... của Tổ Chức Phát Hành ("**Phương Án Phát Hành**"), (ii) Bản Công Bố Thông Tin được Tổ Chức Phát Hành công bố cho các Nhà Đầu Tư ngày [...] của Tổ Chức Phát Hành ("**Bản Công Bố Thông Tin**"). Các thuật ngữ viết hoa khi được sử dụng trong Các Điều Kiện Trái Phiếu này có nghĩa được quy định tại Điều Kiện 17.
- 1.2 Trong thời gian trước khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam, Trái Phiếu sẽ được đăng ký, lưu ký tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh (Tổ Chức Phát Hành).
- Trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành công bố thông tin về kết quả chào bán theo quy định, Tổ Chức Phát Hành sẽ đăng ký trái phiếu tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.
- 1.3 Các Điều Kiện Trái Phiếu này quy định các quyền và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành và các bên liên quan khác đối với Trái Phiếu. Các Văn Kiện Trái Phiếu được lưu giữ tại địa chỉ đăng ký của Tổ Chức Phát Hành, để Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể nghiên cứu, xem xét hoặc sao chụp hợp lệ.
- 1.4 Cho đến khi còn bất kỳ Trái Phiếu nào đang lưu hành, sẽ luôn có một tổ chức đại diện cho quyền lợi của tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu theo Trái Phiếu và thực hiện các nhiệm vụ khác theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này, quy định pháp luật và thỏa thuận với Tổ Chức Phát Hành ("**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu**"). Căn cứ hợp đồng đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu số [...] /2024/ĐDNSHTP/VDSC-BMSC ngày [...] tháng [...] năm [...] giữa Tổ Chức Phát Hành và Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt ("**VDSC**") ("**Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu**"), Tổ Chức Phát Hành đã chỉ định VDSC làm Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu ban đầu. Việc thay thế Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu (nếu có) sẽ được thực hiện theo quy định của Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và Các Điều Kiện Trái Phiếu này.
- 1.5 Bằng việc mua Trái Phiếu hoặc nhận chuyển giao quyền sở hữu Trái Phiếu theo hình thức khác, mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu (i) được xem là đã nghiên cứu và chấp thuận toàn bộ nội dung của Các Điều Kiện Trái Phiếu này và (ii) có các quyền, lợi ích và nghĩa vụ gắn với Người Sở Hữu Trái Phiếu trong Các Điều Kiện Trái Phiếu này.

#### 2. TÍNH CHẤT

Trái Phiếu là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm và được tự do chuyển nhượng. Các Trái Phiếu có thứ tự ưu tiên thanh toán ngang nhau mà không Trái Phiếu nào sẽ có quyền ưu tiên thanh toán hơn so với các Trái Phiếu còn lại vì bất kỳ lý do nào.

### **3. HÌNH THỨC, MỆNH GIÁ, KỲ HẠN, QUYỀN SỞ HỮU, SỐ ĐĂNG KÝ VÀ GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU**

#### **3.1 Hình Thức, Mệnh Giá Và Kỳ Hạn**

- (a) Trái Phiếu định danh được phát hành riêng lẻ theo hình thức bút toán ghi sổ với mệnh giá 100.000.000 đồng Việt Nam (Một trăm triệu đồng Việt Nam)/Trái Phiếu.
- (b) Trái Phiếu có kỳ hạn 13 tháng kể từ Ngày Phát Hành, bắt đầu từ ngày 20 tháng 06 năm 2024 (“Ngày Phát Hành”) và đáo hạn vào ngày 20 tháng 07 năm 2025 (“Ngày Đáo Hạn”).

#### **3.2 Quyền Sở Hữu Và Số Đăng Ký**

- (a) Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, Quyền sở hữu Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được ghi nhận trong Sổ Đăng Ký chứa đựng những chi tiết sau:
  - (i) Tên địa chỉ trụ sở chính và mã số doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành;
  - (ii) Thông tin chính của Trái Phiếu gồm tên, mệnh giá, kỳ hạn, Ngày Phát Hành, Ngày Đáo Hạn, lãi suất, phương thức trả lãi và gốc, tổng số Trái Phiếu đã phát hành, tổng số Trái Phiếu đang lưu hành và các thông tin khác mà Tổ Chức Phát Hành cho là cần thiết;
  - (iii) Họ tên, số Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu, ngày cấp và nơi cấp (nếu là cá nhân) hoặc tên tổ chức, số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập, ngày cấp và nơi cấp (nếu là tổ chức) và địa chỉ, số điện thoại/số fax của Người Sở Hữu Trái Phiếu tại thời điểm họ sở hữu Trái Phiếu;
  - (iv) Thông tin chi tiết về Trái Phiếu do từng Người Sở Hữu Trái Phiếu nắm giữ (trong đó có cả thông tin về việc sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm và các hạn chế chuyển nhượng Trái Phiếu mà đã được đăng ký và thông tin về Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu đó);
  - (v) Chi tiết về tài khoản ngân hàng của Người Sở Hữu Trái Phiếu để nhận các khoản tiền thanh toán liên quan đến Trái Phiếu.
- (b) Trước khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được cấp Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu đối với việc sở hữu Trái Phiếu của mình.

Việc cấp Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu sẽ do Tổ Chức Phát Hành chịu trách nhiệm theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này. Mỗi Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu sẽ được đánh số riêng biệt để nhận biết và sẽ được ghi trong Sổ Đăng Ký. Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu sẽ theo mẫu đính kèm Các Điều Khoản Trái Phiếu này. Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu là bằng chứng pháp lý hợp pháp về việc sở hữu Trái Phiếu của người được ghi tên trong giấy này.

- (c) Sau khi Trái Phiếu được đăng ký tại VSDC, việc cấp Giấy Chứng nhận sở hữu/Xác nhận số dư đối với trái phiếu sẽ được thực hiện theo các quy định có liên quan của các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật, các quy chế có liên quan của VSDC và Các Điều Khoản Trái Phiếu này (trong phạm vi các quy định đó phù hợp với pháp luật Việt Nam và quy định của VSDC).

### **3.3 Giao Dịch Trái Phiếu**

- (a) Người Sở Hữu Trái Phiếu được tự do chuyển nhượng phù hợp với quy định tại các Văn Khoản Trái Phiếu và các Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật có liên quan ("**Chuyển Nhượng**").
- (b) Sau khi Trái phiếu được đăng ký, lưu ký tập trung tại VSDC để giao dịch trên hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại Sở giao dịch chứng khoán, việc giao dịch trái phiếu phải được thực hiện thông qua thành viên giao dịch và đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật.
- (c) Trái phiếu chỉ được phép giao dịch giữa các đối tượng nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được nêu tại Phương Án Phát Hành trái phiếu, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.

## **4. CAM KẾT CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**

Tổ Chức Phát Hành cam đoan, bảo đảm và cam kết với những Người Sở Hữu Trái Phiếu và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu như sau:

### **4.1 Thẩm Quyền**

Tổ Chức Phát Hành có đầy đủ quyền, quyền hạn, thẩm quyền và đã thực hiện các thủ tục và có các chấp thuận nội bộ cần thiết phù hợp với điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ đang có hiệu lực của Tổ Chức Phát Hành để phê duyệt phương án phát hành Trái Phiếu.

### **4.2 Cho Phép, Chấp Thuận**

Tổ Chức Phát Hành đã xin được mọi chấp thuận cần thiết, bao gồm cả các phê duyệt nội bộ của Tổ Chức Phát Hành và các phê duyệt, để phát hành Trái Phiếu và thực hiện các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này. Tổ Chức Phát Hành sẽ duy trì hiệu lực của tất cả các phê duyệt, cũng như đảm bảo đáp ứng được các điều kiện khác cần thiết để Tổ Chức Phát Hành có thể tuân thủ các nghĩa vụ liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu và thực hiện các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành theo Các Điều Khoản Trái Phiếu.

### **4.3 Thứ Tự Thanh Toán**

Trái Phiếu, sau khi được phát hành, sẽ xác lập các nghĩa vụ hợp pháp, có hiệu lực, có giá trị ràng buộc và có thể thi hành đối với Tổ Chức Phát Hành theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này. Trái Phiếu xác lập và sẽ xác lập tại mọi thời điểm, kể từ và bao gồm Ngày Phát Hành cho đến Ngày Đáo Hạn hoặc ngày đến hạn khác khi Tổ Chức Phát Hành thực hiện việc mua lại Trái Phiếu theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này, các nghĩa vụ trả nợ trực tiếp, vô điều kiện, được bảo đảm bằng tài sản và không phải là nợ thứ cấp của Tổ Chức Phát Hành. Tại mọi thời điểm các Trái Phiếu có thứ tự thanh toán

ngang nhau, không Trái Phiếu nào có quyền ưu tiên thanh toán cao hơn các Trái Phiếu còn lại vì bất kỳ lý do nào. Khi xử lý Các Tài Sản Bảo Đảm (nếu áp dụng) và trừ trường hợp được quy định khác đi tại Các Điều Kiện Trái Phiếu này và/hoặc các Văn Kiện Trái Phiếu liên quan khác, Trái Phiếu được ưu tiên thanh toán trước các nghĩa vụ nợ khác không được bảo đảm bằng Các Tài Sản Bảo Đảm (trừ các trường hợp được ưu tiên thanh toán hơn theo các quy định của pháp luật Việt Nam).

#### 4.4 Đáp Ứng Quy Định Phát Hành Trái Phiếu

Tổ Chức Phát Hành đáp ứng đầy đủ các quy định của Nghị Định 153 và các văn bản hướng dẫn thi hành để phát hành Trái Phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn ở yêu cầu về tỷ lệ an toàn vốn và các hạn chế khác về đảm bảo an toàn trong hoạt động đối với các ngành nghề kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành (nếu có) theo quy định tại pháp luật chuyên ngành và các quy định của pháp luật có liên quan.

#### 4.5 Kiểm Soát và sử dụng Số Tiền Bán Trái Phiếu

(a) Vào ngày Phát Hành, Tổ Chức Phát Hành đã mở một tài khoản số 666 222888 để nhận Số Tiền Bán Trái Phiếu ("**Tài Khoản Trái Phiếu**") tại Ngân hàng TMCP Nam Á – Chi nhánh Hàm Nghi ("**Ngân Hàng Mở Tài Khoản**") như thông tin tại Bản công bố thông tin. Tài khoản Trái phiếu sẽ được Ngân Hàng Mở Tài Khoản phong tỏa và Tổ Chức Phát Hành cam kết và đảm bảo sẽ sử dụng Số Tiền Bán Trái Phiếu theo đúng mục đích đã nêu tại phần có tiêu đề "Kế hoạch sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu" của Bản Công Bố Thông Tin.

Trong thời gian chưa đến hạn thanh toán nợ vay ngân hàng, tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán trái phiếu sẽ được Tổ Chức Phát Hành tạm thời sử dụng để lập các Hợp đồng tiền gửi tại *Ngân Hàng Mở Tài Khoản* hoặc để trên Tài khoản Trái phiếu.

(b) Tổ Chức Phát Hành đảm bảo cung cấp cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu các hồ sơ sau trước khi thực hiện chuyển tiền từ Tài Khoản Trái Phiếu cho các mục đích thanh toán các khoản nợ tại ngân hàng:

- (i) Sao y Khế ước nhận nợ của Tổ Chức Phát Hành với ngân hàng đối với các khoản vay đã giải ngân và sắp đến hạn thanh toán nêu trên;
- (ii) Thông báo nhắc nợ hoặc sao kê dư nợ từ các ngân hàng (hình thức văn bản gốc hoặc sao y của ngân hàng hoặc bản in email có xác nhận của Tổ Chức Phát Hành) trong vòng 03 (ba) ngày trước ngày chuyển tiền thanh toán;
- (iii) Sao y/bản gốc Thông báo đề nghị ngân hàng thực hiện thu hồi nợ cho các khoản vay tại ngày chuyển tiền thanh toán của Tổ Chức Phát Hành;
- (iv) Chậm nhất 01 (một) ngày trước ngày chuyển tiền thanh toán, Tổ Chức Phát Hành phải gửi thông báo cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu biết thông qua hình thức email. Địa chỉ nhận email của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu: [tien.pt@vdsc.com.vn](mailto:tien.pt@vdsc.com.vn) (cc: [luan.tk@vdsc.com.vn](mailto:luan.tk@vdsc.com.vn)).

(c) Trong vòng 05 (năm) ngày kể từ ngày thanh toán các khoản nợ tại ngân hàng, Tổ Chức Phát

Hành có trách nhiệm cung cấp, làm rõ thông tin bằng văn bản/ hồ sơ chứng minh sau đây cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu:

- (i) Sao kê Tài Khoản Trái Phiếu (đầy đủ chữ ký, dấu của Ngân Hàng Mở Tài Khoản) thể hiện các giao dịch phát sinh từ việc thanh toán Số Tiền Bán Trái Phiếu phù hợp với mục đích sử dụng vốn quy định tại Phương Án Phát Hành Trái Phiếu;
  - (ii) Bản sao Ủy nhiệm chi chuyển khoản từ Tài Khoản Trái Phiếu vào tài khoản thu nợ của Tổ Chức Phát Hành tại ngân hàng, nội dung ghi rõ: “Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh Thanh toán nợ theo hợp đồng/khế ước nhận nợ số...);
  - (iii) Bản gốc hoặc sao y Ngân hàng các Sao kê khoản nợ/văn bản thông báo thể hiện đã hoàn tất thanh toán nợ tương ứng tiền chuyển đi từ Tài Khoản Trái Phiếu.
- (d) Tổ Chức Phát Hành cung cấp cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu: Báo cáo kiểm toán tình hình sử dụng vốn trái phiếu; các báo cáo tình hình thanh toán gốc lãi trái phiếu tại các thời điểm phải công bố thông tin quy định theo pháp luật.

#### **4.6 Công Bố và Cung Cấp Thông Tin:**

Tổ Chức Phát Hành sẽ cung cấp cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu và Đại Diện Người Sở Hữu Trái phiếu:

- (a) Thông tin về bất kỳ vụ kiện tụng nào có cơ sở gây ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đối với Tổ Chức Phát Hành trong vòng 05 (năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành biết được thông tin đó.
- (b) Trong vòng 24 giờ kể từ khi có quyết định về việc tổ chức lại (sáp nhập, hợp nhất, chia, tách hoặc chuyển đổi loại hình doanh nghiệp), tạm ngừng một phần hoặc toàn bộ hoạt động kinh doanh, giải thể, phá sản, ngừng hoạt động, đình chỉ hoạt động, chấm dứt kinh doanh ngành, nghề kinh doanh có điều kiện, ngành, nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài khi phát hiện doanh nghiệp không có đủ điều kiện tương ứng theo quy định của pháp luật của Tổ Chức Phát Hành.
- (c) Thông tin về sự thay đổi sở hữu của các cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên trên tổng vốn điều lệ của Tổ Chức Phát Hành trong vòng 3 (ba) Ngày Làm Việc kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành biết được các thông tin đó (trừ khi thông tin này đã được công bố công khai).
- (d) Thông tin về bất kỳ sự kiện nào mà dẫn đến hoặc có cơ sở dẫn đến một Sự Kiện Vi Phạm trong vòng 3 (ba) Ngày Làm Việc kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành biết được thông tin đó.
- (e) Thông tin về bất kỳ vi phạm pháp luật nào có cơ sở gây ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đối với Tổ Chức Phát Hành trong vòng 3 (ba) Ngày Làm Việc kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành biết được thông tin đó.
- (f) Báo cáo định kỳ 6 tháng, hàng năm về tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu đối với trái phiếu còn dư nợ được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện.
- (g) Tổ Chức Phát Hành cam kết tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và Nghị Định 153 về

chế độ công bố thông tin của doanh nghiệp phát hành trái phiếu.

#### 4.7 Các cam kết khác:

Tổ Chức Phát Hành cam kết:

- (a) Có đủ điều kiện để phát hành Trái Phiếu theo quy định của pháp luật.
- (b) Thanh toán đầy đủ các khoản tiền liên quan đến Trái Phiếu, bao gồm cả tiền lãi và gốc, theo đúng quy định tại hồ sơ chào bán trái phiếu.
- (c) Tuân thủ các nghĩa vụ và thỏa thuận khác của mình trong hồ sơ chào bán trái phiếu.
- (d) Tuân thủ các quy định của pháp luật áp dụng đối với hoạt động kinh doanh của mình.
- (e) Duy trì hiệu lực của tất cả phê duyệt, giấy phép cũng như các điều kiện khác cần thiết và quan trọng để Tổ Chức Phát Hành có thể tuân thủ các nghĩa vụ liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu và thực hiện các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành theo hồ sơ chào bán trái phiếu.
- (f) Không sửa đổi Điều lệ làm ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến quyền hay lợi ích của những Người Sở Hữu Trái Phiếu.

### 5. LÃI TRÁI PHIẾU

#### 5.1 Lãi

- (a) Nợ Gốc của Trái Phiếu sẽ chịu lãi (“**Lãi**”) với mức lãi suất cố định là [...]%/năm (“**Lãi Suất**”) trong suốt thời hạn của Trái Phiếu trên cơ sở một năm có 365 ngày.
- (b) Mỗi Trái Phiếu sẽ được hưởng Lãi kể từ và bao gồm Ngày Phát Hành cho đến, nhưng không bao gồm Ngày Đáo Hạn hoặc ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo Các Điều Kiện này (“**Ngày Thanh Toán/Hoàn Trả Tiền Gốc Trái Phiếu**”).
- (c) Lãi phát sinh trên Nợ Gốc của mỗi Trái Phiếu mà Tổ Chức Phát Hành phải trả cho Người Sở Hữu Trái Phiếu vào mỗi Ngày Trả Lãi cho mỗi Kỳ Tính Lãi được tính theo công thức sau:

$$\text{Lãi} = \text{Mệnh Giá Trái Phiếu} \times \text{Lãi Suất} \times \text{Số ngày dư nợ thực tế}/365$$

Trong đó, số ngày dư nợ thực tế (1) đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên, sẽ được tính từ và bao gồm cả Ngày Phát Hành đến nhưng không gồm cả Ngày Trả Lãi đầu tiên của Kỳ Tính Lãi đầu tiên và (2) đối với mỗi Kỳ Tính Lãi tiếp theo, sẽ được tính từ và gồm cả Ngày Trả Lãi của Kỳ Tính Lãi ngay trước đó đến nhưng không gồm cả Ngày Trả Lãi của Kỳ Tính Lãi tiếp theo đó.

#### 5.2 Lãi chậm trả

- (a) Lãi chậm trả trên Nợ Gốc quá hạn

Lãi phát sinh trên Nợ Gốc của mỗi Trái Phiếu bị quá hạn mà Tổ Chức Phát Hành phải trả cho Người Sở Hữu Trái Phiếu được tính theo công thức sau:



$$\text{Số tiền Lãi chậm trả trên Nợ Gốc quá hạn} = \frac{\text{Mệnh Giá Trái Phiếu}}{100} \times 150\% \text{ Lãi Suất} \times \frac{\text{Số ngày quá hạn thực tế}}{365}$$

Trong đó, số ngày quá hạn thực tế sẽ được tính từ và gồm cả Ngày Thanh Toán/Hoàn Trả Tiền Gốc Trái Phiếu có liên quan đến nhưng không gồm cả ngày mà vào ngày đó Nợ Gốc có liên quan được thanh toán đầy đủ cho Người Sở Hữu Trái Phiếu.

(b) Lãi chậm trả trên Lãi quá hạn

Nếu Tổ Chức Phát Hành không thanh toán Lãi cho Trái Phiếu đúng hạn, Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán cho Người Sở Hữu Trái Phiếu tiền lãi trên số dư Lãi chậm trả của Trái Phiếu được tính theo công thức sau:

$$\text{Lãi chậm trả trên Lãi Trái Phiếu quá hạn} = 10\% \times \frac{\text{Số ngày quá hạn thực tế}}{365} \times \text{Số dư Lãi Trái Phiếu quá hạn}$$

Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán ngay lập tức bất kỳ khoản lãi nào phát sinh theo quy định tại Điều Khoản 6 này theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu bất kỳ.

## 6. THANH TOÁN

### 6.1 Thanh Toán Gốc, Lãi Và Các Khoản Tiền Khác Theo Trái Phiếu

- (a) Trước khi Trái phiếu đăng ký và lưu ký tập trung tại VSDC, việc thanh toán gốc, lãi và các khoản tiền khác theo Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo các quy định dưới đây:
- (i) Gốc, lãi và các khoản tiền khác theo Trái Phiếu sẽ được thanh toán vào ngày đến hạn có liên quan bằng cách chuyển khoản vào tài khoản của Người Sở Hữu Trái Phiếu được đăng ký trong Sổ Đăng Ký;
  - (ii) Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán gốc Trái Phiếu trong các trường hợp mua lại vào Ngày Thanh Toán/Hoàn Trả Tiền Gốc Trái Phiếu;
  - (iii) Lãi trên gốc Trái Phiếu sẽ đến hạn và được thanh toán sau, định kỳ vào mỗi Ngày Trả Lãi;
  - (iv) Để tránh nhầm lẫn, đối với Trái Phiếu đã được mua lại (kể cả mua lại vào Ngày Đáo Hạn), Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu có liên quan sẽ tự động chấm dứt hiệu lực (và theo đó, Tổ Chức Phát Hành không còn bất kỳ nghĩa vụ nào theo Trái Phiếu hay theo Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu đó) từ thời điểm hoàn tất mua lại không phụ thuộc vào việc Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu đã được chuyển lại cho Tổ Chức Phát Hành chưa;
  - (v) Chỉ những Người Sở Hữu Trái Phiếu có tên trên Sổ Đăng Ký tại Thời Điểm Khóa Sổ cho một lần thanh toán mới được nhận tiền thanh toán trong lần thanh toán đó.
- (b) Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, việc thanh toán tiền gốc và lãi Trái Phiếu sẽ theo thứ tự thanh toán sau:

- (i) Thứ nhất, thanh toán tiền gốc đến hạn của Trái Phiếu đang lưu hành;
  - (ii) Thứ hai, thanh toán tiền lãi đến hạn của Trái Phiếu đang lưu hành;
  - (iii) Thứ ba, thanh toán lãi trên tiền gốc bị quá hạn (nếu có) của Trái Phiếu đang lưu hành quy định tại Điều Khoản 5.2 (a);
  - (iv) Thứ tư, thanh toán tiền lãi phạt do chậm thanh toán tiền Lãi Trái Phiếu (nếu có) của Trái Phiếu đang lưu hành quy định tại Điều Khoản 5.2 (b).
- (c) Sau khi Trái phiếu được đăng ký, lưu ký tập trung tại VSDC, quy trình thanh toán sẽ được Tổ Chức Phát Hành phối hợp thực hiện theo quy chế, quy định của VSDC, Sở giao dịch chứng khoán và pháp luật liên quan.

## **6.2 Thanh Toán Vào Ngày Làm Việc**

Nếu ngày đến hạn của một khoản thanh toán theo Trái Phiếu không phải là Ngày Làm Việc thì Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán khoản tiền đó vào Ngày Làm Việc ngay sau ngày đó (và không bị coi là vi phạm nghĩa vụ thanh toán). Trừ trường hợp quy định tại đoạn dưới đây, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được hưởng lãi hay bất kỳ lợi ích nào khác trên số tiền bị chậm thanh toán do ngày đến hạn thanh toán không phải là Ngày Làm Việc.

Nếu Ngày Thanh Toán/Hoàn Trả Tiền Gốc Trái Phiếu không phải là Ngày Làm Việc thì đối với mỗi Trái Phiếu đang lưu hành vào ngày đó, Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán lãi trên tiền gốc Trái Phiếu theo lãi suất vào ngày đó cho giai đoạn tính từ (và gồm cả) ngày đó đến (nhưng không gồm cả) Ngày Làm Việc ngay sau ngày đó trên cơ sở một năm có 365 (ba trăm sáu mươi lăm) ngày.

## **6.3 Tài Khoản Đăng Ký**

Tài khoản đăng ký của Người Sở Hữu Trái Phiếu là tài khoản ngân hàng bằng đồng Việt Nam được duy trì bởi hoặc nhân danh Người Sở Hữu Trái Phiếu với thông tin chi tiết được ghi trong Sổ Đăng Ký tại Thời Điểm Khóa Sổ tương ứng.

## **7 HOÀN TRẢ, MUA VÀ HỦY BỎ**

### **7.1 Hoàn Trả**

Trừ khi đã mua lại Trái Phiếu trước hạn theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này, Tổ Chức Phát Hành phải hoàn trả tiền gốc, lãi và các khoản phát sinh liên quan đến Trái Phiếu cho những Người Sở Hữu Trái Phiếu vào Ngày Đáo Hạn bằng cách mua lại và thanh toán cho toàn bộ số Trái Phiếu đang lưu hành vào ngày đó. Giá trị Trái Phiếu được mua lại vào Ngày Đáo Hạn sẽ bằng tổng mệnh giá, lãi và tất cả các khoản tiền khác đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán đối với Trái Phiếu tính đến Ngày Đáo Hạn.

### **7.2 Mua Lại Trái Phiếu**

- (a) Tổ Chức Phát Hành sẽ mua lại Trái Phiếu bắt buộc theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu khi:
  - (i) Tổ Chức Phát Hành vi phạm pháp luật về chào bán, giao dịch Trái Phiếu theo quyết định

- của cấp có thẩm quyền mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc biện pháp khắc phục không được số người sở hữu trái phiếu đại diện từ 65% tổng số Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận;
- (ii) Tổ Chức Phát Hành vi phạm phương án phát hành Trái Phiếu mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc biện pháp khắc phục không được số người sở hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% tổng số Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận;
  - (iii) Trong trường hợp 60 (sáu mươi) ngày kể từ Ngày Phát Hành, Tổ Chức Phát hành không hoàn tất việc sử dụng tiền từ chào bán trái phiếu để cơ cấu các khoản nợ nêu tại Phương Án Phát Hành và Bản Công Bố Thông Tin, Tổ Chức phát hành phải thực hiện mua lại trước hạn số lượng trái phiếu tương ứng ít nhất với số tiền còn dư từ đợt phát hành;
  - (iv) Các trường hợp cụ thể khác mà Tổ Chức Phát Hành cam kết với các Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu trong bất kỳ văn kiện nào liên quan đến Trái Phiếu.

Ngoại trừ điều khoản mua lại bắt buộc trên, Tổ Chức Phát Hành không có bất kỳ quyền và nghĩa vụ mua lại trước hạn nào liên quan đến Trái Phiếu.

- (b) Giá mua lại trái phiếu trước hạn của Tổ Chức Phát Hành: Giá mua lại mỗi Trái Phiếu sẽ bằng tổng của mệnh giá Trái Phiếu, các khoản lãi, và tất cả các khoản tiền khác đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán trên Trái Phiếu đó tính đến (nhưng không gồm cả) Ngày Mua Lại.
- (c) Toàn bộ Trái Phiếu được Tổ Chức Phát Hành mua lại trước hạn sẽ bị huỷ bỏ. Tổ Chức Phát Hành làm thủ tục huỷ đăng ký trái phiếu được mua lại và huỷ đăng ký giao dịch trái phiếu được mua lại theo quy định của VSDC và HNX.
- (d) Đối với việc mua lại Trái Phiếu theo các nội dung khác với phương án nêu trên, Hội đồng quản trị là cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, chấp thuận phương án mua lại Trái Phiếu trước hạn, đảm bảo phù hợp quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

### 7.3 Hủy Bỏ

Tất cả Trái Phiếu được hoàn trả đầy đủ cả gốc và lãi cho Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc được Tổ Chức Phát Hành mua lại theo Điều Kiện 7.2 này sẽ được hủy bỏ ngay và không được phát hành lại hoặc bán lại.

## 8 THUẾ

Các khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu sẽ được Tổ Chức Phát Hành thực hiện sau khi khấu trừ bất kỳ các loại thuế, phí, phí thẩm định hoặc bất cứ loại lệ phí nhà nước nào (“Thuế”) do bất kỳ bộ, ban, ngành, cơ quan có thẩm quyền, hoặc bất kỳ cơ quan nào của Chính phủ Việt Nam có quyền ban hành hoặc áp dụng thuế.

## 9 SỰ KIỆN VI PHẠM

### 9.1 Bất kỳ sự kiện nào sau đây được gọi là “Sự Kiện Vi Phạm”

- (a) *Không thanh toán gốc Trái Phiếu:* Tổ Chức Phát Hành không thanh toán hoặc thanh toán

không đầy đủ gốc Trái Phiếu vào ngày đến hạn thanh toán có liên quan và việc không thanh toán đó không được khắc phục trong thời hạn 5 (Năm) Ngày Làm Việc liên tục từ ngày đến hạn có liên quan.

- (b) *Không thanh toán các khoản tiền khác:* Tổ Chức Phát Hành không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ lãi hay bất kỳ khoản tiền nào khác (mà không phải gốc) theo Trái Phiếu vào ngày đến hạn thanh toán có liên quan và việc không thanh toán đó không được khắc phục trong thời hạn 5 (năm) Ngày Làm Việc liên tục từ ngày đến hạn có liên quan.
- (c) *Vi phạm mục đích phát hành:* Tổ Chức Phát Hành vi phạm mục đích phát hành nêu tại Phương Án Phát Hành và Bản Công Bố Thông Tin và vi phạm này vẫn tiếp diễn và không được khắc phục trong thời gian 5 (Năm) Ngày Làm Việc từ ngày nhận được thông báo về vi phạm đó từ Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- (d) *Mất khả năng thanh toán:* Tổ Chức Phát Hành mất khả năng thanh toán hoặc không thể thanh toán, hoặc thừa nhận không có khả năng thanh toán nợ đến hạn hoặc lâm vào tình trạng khác làm phát sinh quyền yêu cầu mở thủ tục phá sản đối với Tổ Chức Phát Hành của chủ nợ nói chung theo quy định của pháp luật về phá sản và vi phạm đó vẫn tiếp diễn và không được khắc phục trong thời gian 10 (mười) Ngày Làm Việc.
- (e) *Phá sản, giải thể:* Nếu có lệnh hoặc một nghị quyết được thông qua về việc phá sản, thanh lý hoặc giải thể đối với Tổ Chức Phát Hành, hoặc khi Tổ Chức Phát Hành đã tiến hành bất cứ thủ tục phá sản, thanh lý hay giải thể nào (trừ khi Tổ Chức Phát Hành được thanh lý liên quan đến việc sáp nhập, hợp nhất và công ty được thành lập sau khi sáp nhập, hợp nhất tiếp nhận toàn bộ nghĩa vụ liên quan đến Trái Phiếu).
- (f) *Cưỡng chế thực hiện nghĩa vụ:* Cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiến hành thủ tục thi hành án, tịch thu, tịch biên hoặc bất kỳ thủ tục pháp lý nào khác đối với trên 51% tổng giá trị tài sản theo báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán tại thời điểm gần nhất của Tổ Chức Phát Hành và việc thi hành án, tịch thu, tịch biên hoặc thủ tục pháp lý đó không được dỡ bỏ hoặc chấm dứt trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày từ ngày bắt đầu.
- (g) *Ngừng hoạt động kinh doanh:* Tổ Chức Phát Hành ngừng hoạt động, tạm ngừng hoặc có kế hoạch tạm ngừng toàn bộ hoặc một phần đáng kể hoạt động của mình; hoặc bất cứ hành động hoặc thủ tục nào được Tổ Chức Phát Hành hoặc bất kỳ người nào khác thực hiện hoặc tiến hành dẫn tới việc Tổ Chức Phát Hành ngừng toàn bộ hoặc một phần đáng kể hoạt động kinh doanh của mình; hoặc ngừng hoặc có nguy cơ ngừng thực hiện tất cả hoặc một phần đáng kể hoạt động kinh doanh như được tiến hành vào Ngày Phát Hành.
- (h) *Vi phạm các nghĩa vụ khác:* Tổ Chức Phát Hành vi phạm cam kết hoặc nghĩa vụ của mình trong bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào hoặc Các Điều Kiện Trái Phiếu này hoặc Bản Công Bố Thông Tin (mà không phải là các nghĩa vụ được điều chỉnh bởi các Sự Kiện Vi Phạm nêu trên) mà vi phạm đó không có khả năng khắc phục hoặc không được khắc phục trong thời hạn 10 (Mười) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được thông báo vi phạm từ Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

- (i) *Kiện tụng liên quan đến Tổ Chức Phát Hành*: Có phán quyết đã có hiệu lực pháp luật chống lại Tổ Chức Phát Hành của tòa án hoặc cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến khả năng thanh toán của Tổ Chức Phát Hành mà không được khắc phục/chấm dứt trong thời hạn sáu mươi (60) ngày.
- (j) *Bất hợp pháp*: Việc thực hiện nghĩa vụ thanh toán của Tổ Chức Phát Hành theo Các Điều Kiện Trái Phiếu này trở nên bất hợp pháp mà việc này không có khả năng khắc phục hoặc không được khắc phục trong thời hạn 05 (Năm) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được thông báo vi phạm từ Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- (k) *Cho phép và chấp thuận*: Tổ Chức Phát Hành không tiến hành hay thực hiện bất kỳ hành động, yêu cầu hoặc thủ tục nào (kể cả việc xin các chấp thuận, phê chuẩn, cho phép hoặc tiến hành việc đăng ký, thông báo) mà cần phải được tiến hành hoặc thực hiện bởi Tổ Chức Phát Hành để: (i) cho phép Tổ Chức Phát Hành phát hành Trái Phiếu; thực hiện và tuân thủ các nghĩa vụ của mình theo Trái Phiếu một cách hợp pháp và/hoặc (ii) đảm bảo rằng các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành theo Trái Phiếu là có tính ràng buộc và có thể thi hành đối với Tổ Chức Phát Hành mà vi phạm này không khắc phục được trong vòng 30 (Ba mươi) ngày từ ngày Tổ Chức Phát Hành nhận được thông báo của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu về vi phạm đó.
- (l) *Vi phạm chéo*:
- (i) Tổ Chức Phát Hành không thanh toán bất kỳ **Khoản Nợ** nào (như được định nghĩa dưới đây) của mình khi đến hạn hoặc bị tuyên bố đến hạn trước ngày đáo hạn đã định (hoặc khi kết thúc thời gian ân hạn áp dụng đối với **Khoản Nợ** đó, nếu có);
- (ii) Có bất kỳ **Khoản Nợ** nào của Tổ Chức Phát Hành bị tuyên bố đến hạn trước ngày đáo hạn đã định do Tổ Chức Phát Hành vi phạm nghĩa vụ liên quan đến **Khoản Nợ** đó;
- (iii) Tổ Chức Phát Hành không thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh khi đến hạn (hoặc khi kết thúc thời gian ân hạn áp dụng đối với nghĩa vụ bảo lãnh đó, nếu có) cho bất kỳ **Khoản Nợ** nào của bất kỳ tổ chức/cá nhân nào khác sau khi đã nhận được yêu cầu thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh.

“**Khoản Nợ**” có nghĩa là tổng khoản nợ có tổng số tiền gốc từ 100.000.000.000 đồng (Một trăm tỷ đồng Việt Nam) trở lên (hoặc các khoản tiền tương đương nếu được ghi nhận bằng loại tiền tệ khác tính theo tỷ giá giữa đồng Việt Nam và loại tiền tệ đó do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố vào ngày xảy ra Sự Kiện Vi Phạm quy định tại Điều Kiện 9 (l) đối với:

- (i) Các khoản tiền vay;
- (ii) Giấy nhận nợ, trái phiếu, hối phiếu nhận nợ hoặc các chứng khoán nợ tương tự khác;
- (iii) Thư tín dụng chấp nhận thanh toán;
- (iv) Các khoản phải thu đã bán hoặc chiết khấu (trừ trường hợp được bán hoặc chiết khấu trên cơ sở không truy đòi);

- (v) Chi phí mua bất kỳ tài sản nào phải thanh toán trước hoặc sau thời điểm người có nghĩa vụ thanh toán mua hoặc sở hữu tài sản đó nếu khoản thanh toán trước hoặc khoản tiền trả chậm chủ yếu được thu xếp như một phương thức huy động vốn hoặc tài trợ tài chính cho việc mua tài sản đó;
- (vi) Bất kỳ hợp đồng thuê nào được ký kết chủ yếu với phương thức nhằm huy động vốn hoặc tài trợ tài chính cho việc mua tài sản đó;
- (vii) Bất kỳ giao dịch hoán đổi tiền tệ hay hoán đổi lãi suất nào, giao dịch về mức trần hoặc mức sàn hoặc bất kỳ giao dịch phái sinh nào được ký kết nhằm tránh bị ảnh hưởng bởi hoặc nhằm thu lợi từ việc biến động lãi suất hoặc giá (và trừ trường hợp đối với một khoản tiền không được thanh toán, khoản tiền đó sẽ được tính bằng cách sử dụng giá trị được điều chỉnh theo giá trị trường của bất kỳ giao dịch phái sinh nào);
- (viii) Bất kỳ khoản tiền nào được huy động theo bất kỳ giao dịch nào khác có ảnh hưởng về mặt thương mại như là một khoản vay hoặc hoạt động huy động vốn;
- (ix) Bất kỳ nghĩa vụ bồi hoàn đối ứng nào đối với bất kỳ bảo lãnh, bồi hoàn, trái phiếu, thư tín dụng hoặc bất kỳ công cụ nào khác do một ngân hàng hoặc một định chế tài chính cấp;
- (x) Bất kỳ bảo lãnh, bồi hoàn hoặc các biện pháp bảo đảm tương tự nào khác đối với tổn thất tài chính của bất kỳ người nào liên quan đến bất kỳ mục nào được nêu tại các đoạn trên.

## 9.2 Biện pháp khắc phục Sự Kiện Vi Phạm

- (a) Sau khi một Sự Kiện Vi Phạm xảy ra, bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào cũng có quyền gửi thông báo bằng văn bản cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu để đề thông báo về Sự Kiện Vi Phạm và tuyên bố rằng Trái Phiếu đang được Người Sở Hữu Trái Phiếu đó nắm giữ đến hạn.
- (b) Ngay khi Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu biết (i) có Sự Kiện Vi Phạm xảy ra hoặc (ii) nhận được thông báo theo quy định tại đoạn (a) trên đây, Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền nhưng không có nghĩa vụ xác minh lại thông tin, sẽ gửi thông báo bằng văn bản cho Tổ Chức Phát Hành và Tổ Chức Đăng Ký Trái Phiếu về Sự Kiện Vi Phạm và các nội dung có liên quan ("**Thông Báo Vi Phạm**"). Nội dung chính của Thông Báo Vi Phạm bao gồm:
  - (i) Xác nhận Sự Kiện Vi Phạm đã xảy ra;
  - (ii) Ấn định một ngày cụ thể là ngày mua lại bắt buộc ("**Ngày Mua Lại Bắt Buộc**") để Tổ Chức Phát Hành thanh toán các phù hợp với quy định tại Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu này;
  - (iii) Tính toán tổng nghĩa vụ tài chính mà Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán cho Những Người Sở Hữu Trái Phiếu tại thời điểm tương ứng.
- (c) Trong vòng 01 (một) Ngày Làm Việc kể từ khi nhận được Thông Báo Vi Phạm, Tổ Chức

Đăng Ký Trái Phiếu sẽ thực hiện chốt danh sách những Người Sở Hữu Trái Phiếu tại thời điểm tương ứng theo quy định pháp luật, gửi bản sao của Thông Báo Vi Phạm tới những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo danh sách đã chốt và gửi danh sách những Người Sở Hữu Trái Phiếu đã được chốt cho Tổ Chức Phát Hành để thanh toán lãi và/hoặc gốc Trái Phiếu.

- (d) Tại Ngày Mua Lại Bắt Buộc, Tổ Chức Phát Hành phải thanh toán tiền mua lại Trái Phiếu bằng tổng của 100% mệnh giá Trái Phiếu đó và lãi (kể cả lãi quá hạn) đã phát sinh nhưng chưa được thanh toán trên Trái Phiếu đó. Nếu Ngày Mua Lại Bắt Buộc không phải là một Ngày Làm Việc, Tổ Chức Phát Hành phải mua lại Trái Phiếu vào Ngày Làm Việc ngay sau đó.

## **10 CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN SỞ HỮU TRÁI PHIẾU**

Trước khi Trái phiếu được đăng ký tại VSDC hoặc Những người sở hữu trái phiếu chưa lưu ký Trái phiếu (sau khi trái phiếu đã đăng ký tại VSDC), nếu Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu bị thất lạc, mất cắp, rách nát, bị nhòe hoặc huỷ bỏ thì Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu đó có thể được Tổ Chức Phát Hành cấp lại sau khi người yêu cầu cấp lại Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu đã thanh toán các chi phí phát sinh liên quan đến việc cấp lại Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu. Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu bị rách hoặc bị nhòe phải được nộp lại trước khi được cấp lại.

## **11 QUYẾT ĐỊNH CỦA NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU**

### **11.1 Quy Định Chung**

- (a) Quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể được thông qua dưới hình thức nghị quyết tại hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bằng cách lấy ý kiến bằng văn bản của Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- (b) Ngoại trừ Quyết định của của những Người Sở Hữu Trái Phiếu liên quan đến Điều 2 Nghị định số 08, quyết định của những Người Sở Hữu Trái Phiếu nếu được thông qua hợp lệ sẽ có giá trị ràng buộc tất cả những Người sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành.
- (c) Tổ Chức Phát Hành chịu chi phí phát sinh cho việc triệu tập và tổ chức hội nghị hoặc tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản (chi phí thuê địa điểm họp, in ấn tài liệu, các phương tiện thông tin cần thiết phục vụ hội nghị) nếu việc triệu tập hoặc tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản do Tổ Chức Phát Hành thực hiện. Để làm rõ, Tổ Chức Phát Hành không chịu chi phí phát sinh cho việc tổ chức hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản trong trường hợp người triệu tập/tổ chức lấy ý kiến là Người Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc nhóm Người Sở Hữu Trái Phiếu).
- (d) Không phụ thuộc vào các quy định khác của Điều Kiện 11 này, trong trường hợp chỉ có một Người Sở Hữu Trái Phiếu duy nhất sở hữu 100% tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành thì không cần triệu tập hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hay tổ chức lấy ý kiến của Người Sở Hữu Trái Phiếu. Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu duy nhất sẽ thỏa thuận thông qua các nội dung cần sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung liên quan đến Các Điều Kiện Trái Phiếu bằng văn bản thỏa thuận giữa hai bên hoặc bằng bộ văn bản gồm văn bản của bên xin ý kiến và văn bản trả lời trực tiếp của bên được xin ý kiến về nội dung cần sửa đổi, điều chỉnh,

bổ sung đó, và trong trường hợp này, văn bản thỏa thuận giữa Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu duy nhất và/hoặc bộ văn bản gồm văn bản của bên xin ý kiến và văn bản trả lời trực tiếp của bên được xin ý kiến sẽ có giá trị pháp lý như một nghị quyết của những Người Sở Hữu Trái Phiếu đã được Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận thông qua và thông báo cho Đại Diện Người Sở Hữu Trái phiếu trong vòng 03 (ba) Ngày Làm Việc.

- (e) Chỉ những Người Sở Hữu Trái Phiếu có tên trên Sổ Đăng Ký tại Thời Điểm Khóa Sổ hoặc theo danh sách thông báo của VSDC khi chốt danh sách Người sở hữu trái phiếu cho một lần triệu tập hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc lấy ý kiến bằng văn bản của Người Sở Hữu Trái Phiếu mới được tham dự và biểu quyết tại hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu đó hoặc đưa ra ý kiến trong lần lấy ý kiến đó.
- (f) Trình tự và thủ tục tổ chức hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu và lấy ý kiến bằng văn bản được thể hiện tại Hợp Đồng Đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- (g) Các nghị quyết của Những Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua bằng 100% tổng số mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.

## **11.2 Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu**

- (a) Hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu là cuộc họp của những Người Sở Hữu Trái Phiếu tại thời điểm triệu tập cuộc họp đó. Hội nghị được triệu tập bằng một thông báo bằng văn bản gửi tới tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu và Tổ Chức Phát Hành ít nhất 05 (năm) Ngày Làm Việc trước ngày dự kiến họp.
- (b) Hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể được triệu tập: Theo yêu cầu của Đại Diện Người Sở Hữu Trái phiếu hoặc Tổ Chức Phát Hành hoặc Người Sở Hữu Trái Phiếu (hoặc nhóm Người Sở Hữu Trái Phiếu cùng nhau) nắm giữ ít nhất 51% (Năm mươi một phần trăm) tổng mệnh giá Trái phiếu tại thời điểm đó.
- (c) Số đại biểu tham dự cần thiết để tiến hành:
  - (i) Hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được triệu tập để quyết định (các) vấn đề không phải là Vấn Đề Loại Trừ là một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu ít nhất 65% (Sáu mươi lăm phần trăm) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm tiến hành hội nghị;
  - (ii) Hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu được triệu tập để quyết định (các) Vấn Đề Loại Trừ lần thứ nhất là một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu ít nhất 75% (bảy mươi lăm phần trăm) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm tiến hành hội nghị và lần thứ hai (do lần triệu tập thứ nhất không đủ điều kiện về số đại biểu cần thiết) là một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu ít nhất 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm tiến hành hội nghị.
- (d) Ngoại trừ quy định tại Điều Khoản 11.4 và 11.5, Nghị quyết của hội nghị Người Sở Hữu Trái



Phiếu (1) về bất kỳ vấn đề nào không phải là một Vấn Đề Loại Trừ được coi là thông qua hợp lệ nếu được một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu ít nhất 65% (Sáu mươi lăm phần trăm) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó tán thành và (2) về bất kỳ Vấn Đề Loại Trừ nào được coi là thông qua hợp lệ nếu được chấp thuận bởi một hoặc một số Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu ít nhất 75% (Bảy mươi lăm phần trăm) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó tán thành.

### **11.3 Lấy Ý Kiến Bằng Văn Bản**

- (a) Người có thẩm quyền yêu cầu triệu tập hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu cũng có thể yêu cầu lấy ý kiến bằng văn bản của những Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- (b) Ngoại trừ quy định tại Điều Khoản 11.4 và 11.5, một vấn đề được coi như thông qua bởi những Người Sở Hữu Trái Phiếu theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản nếu được chấp thuận bởi (những) Người Sở Hữu Trái Phiếu sở hữu ít nhất (i) 65% (Sáu mươi lăm phần trăm) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó (đối với vấn đề không phải là Vấn Đề Loại Trừ) hoặc (ii) 75% (Bảy mươi lăm phần trăm) tổng mệnh giá Trái Phiếu đang lưu hành tại thời điểm đó (đối với Vấn Đề Loại Trừ).

**11.4** Không phụ thuộc vào các quy định khác ở Điều Khoản 11, việc thay đổi các điều khoản và điều kiện cơ bản của Trái Phiếu được quy định tại Bản Công Bố Thông báo bắt kể theo hình thức tổ chức Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hay lấy ý kiến bằng văn bản, chỉ được thực hiện khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- (a) Được cấp có thẩm quyền của Tổ Chức Phát Hành thông qua.
- (b) Được những Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% tổng số Trái Phiếu đang lưu hành trở lên chấp thuận.

**11.5** Không phụ thuộc vào các quy định khác ở Điều Khoản 11, việc thay đổi Người Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ được thực hiện nếu được những Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% tổng số Trái Phiếu đang lưu hành trở lên chấp thuận.

## **12 THÔNG BÁO**

**12.1** Mọi thông báo, thư liên lạc gửi cho hoặc từ Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành, Tổ Chức Đăng Ký Trái Phiếu, Đại Diện Người Sở Hữu Trái phiếu sẽ được coi là được gửi hợp lệ bằng cách giao trực tiếp tận tay, gửi qua fax, email hoặc công bố tại website của Tổ Chức Phát Hành, hoặc gửi chuyển phát qua tổ chức cung cấp dịch vụ chuyển phát đến địa chỉ và số fax theo quy định tại Điều Khoản 12.3 và Điều Khoản 12.4.

**12.2** Bất kỳ thông báo hoặc thư liên lạc nào như vậy sẽ được coi là đã nhận được:

- (a) Nếu được chuyển giao tận tay, tại thời điểm giao, với điều kiện là thông báo được gửi trong khoảng thời gian từ 8h00' đến 17h00' vào Ngày Làm Việc.
- (b) Nếu được gửi qua fax, khi bên gửi nhận được báo cáo chuyển fax xác nhận fax đã được chuyển thành công được ghi nhận trên máy fax của bên gửi.

(c) Nếu được gửi bằng thư bảo đảm hoặc gửi qua dịch vụ chuyển phát của đơn vị cung cấp dịch vụ chuyển phát, vào Ngày Làm Việc thứ ba (03) sau ngày gửi.

**12.3** Nếu được gửi bằng email (thư điện tử), vào thời điểm hệ thống công nghệ thông tin của bên gửi ghi nhận việc email đã được gửi thành công. Địa chỉ của Người Sở Hữu Trái Phiếu là địa chỉ của Người Sở Hữu Trái Phiếu đó ghi trong Sổ Đăng Ký tại thời điểm gửi thông báo hoặc thư liên lạc. Địa chỉ của Tổ Chức Phát Hành là các địa chỉ tương ứng quy định tại Điều Khoản 12.4.

**12.4** Địa chỉ đăng ký:

**Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT**

Người nhận: Ông Phạm Tấn Tiến  
Địa chỉ: Tầng 1 đến tầng 8, Tòa nhà Viet Dragon 141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM  
Điện thoại: +84.28 6299 2006  
Email: [Tien.pt@vdsc.com.vn](mailto:Tien.pt@vdsc.com.vn)

**Tổ Chức Phát Hành:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO MINH**

Người nhận: Ông Phan Tấn Thư  
Địa chỉ: Lầu 3, Tòa nhà Pax Sky, Số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (84-28) 7306 8686  
Email: [tvdn@bmsc.com.vn](mailto:tvdn@bmsc.com.vn)

**13 HIỆU LỰC**

**13.1** Các Điều Khoản Trái Phiếu này là một phần không tách rời và được đính kèm vào (1) Phương Án Phát Hành Trái Phiếu; (2) Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và (3) Hợp Đồng Mua Bán Trái Phiếu ký giữa Tổ Chức Phát Hành và bên mua Trái Phiếu ban đầu và được đính kèm vào Phụ lục I của Hợp Đồng Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.

**13.2** Trường hợp bất kỳ Văn Kiện Trái Phiếu nào có quy định khác biệt với quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu này thì quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu này sẽ được ưu tiên áp dụng.

**13.3** Bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào cũng có quyền yêu cầu bất kỳ bên có nghĩa vụ theo tài liệu này phải thực thi một phần hoặc toàn bộ Các Điều Khoản Trái Phiếu này mà không cần có sự đồng ý

của bất kỳ bên nào khác.

**13.4** Các Điều Khoản Trái Phiếu này, cùng với các Văn Khoản Trái Phiếu, có hiệu lực pháp lý và ràng buộc các bên sau đây:

- (a) Tổ Chức Phát Hành.
- (b) Tổ Chức Đăng Ký Trái Phiếu.
- (c) Đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- (d) Người Sở Hữu Trái Phiếu.

## **14 LUẬT ÁP DỤNG**

Trái Phiếu và Các Điều Khoản Trái Phiếu này sẽ được điều chỉnh và giải thích theo luật pháp Việt Nam.

## **15 GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Trái Phiếu và Các Điều Khoản Trái Phiếu này, kể cả bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc tồn tại, hiệu lực hoặc việc chấm dứt của Trái Phiếu và Các Điều Khoản Trái Phiếu này, sẽ được giải quyết tại tòa án có thẩm quyền.

## **16 SỬA ĐỔI**

**16.1** Bất kỳ sửa đổi nào đối với Các Điều Khoản Trái Phiếu này phải được những Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận theo phương thức quy định tại Điều Khoản 11.

**16.2** Việc sửa đổi, bổ sung bất kỳ Văn Khoản Trái Phiếu nào sẽ theo phương thức quy định tại chính Văn Khoản Trái Phiếu đó.

## **17 ĐỊNH NGHĨA VÀ NGUYÊN TẮC DIỄN GIẢI**

### **17.1 Định Nghĩa**

Khi được sử dụng trong Các Điều Khoản Trái Phiếu này:

“**Bản Công Bố Thông Tin**” có nghĩa được quy định tại Điều Khoản 1.1.

“**Bên Chuyển Nhượng**” có nghĩa được quy định tại Điều Khoản 3.3(b).

“**Bên Nhận Chuyển Nhượng**” có nghĩa được quy định tại Điều Khoản 3.3(b).

“**Các Điều Khoản Trái Phiếu**” có nghĩa được quy định tại Điều Khoản 1.1.

“**Ngân Hàng Mở Tài Khoản**” có nghĩa là Ngân hàng TMCP Nam Á – Chi nhánh Hàm Nghi, nơi Tổ Chức Phát Hành mở Tài Khoản Trái Phiếu như thông tin tại Bản Công Bố Thông Tin.

“**Đồng**” hoặc “**VND**” có nghĩa là đồng tiền hợp pháp của Việt Nam.

“**Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu**” là chứng chỉ ghi nhận và bằng chứng pháp lý hợp pháp về việc sở hữu Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu tương ứng.

“**Kỳ Tính Lãi**” có nghĩa là mỗi giai đoạn kéo dài 13 tháng liên tục từ Ngày Phát Hành đến Ngày Đáo Hạn. Để tránh nhầm lẫn, ngày cuối cùng của mỗi Kỳ Tính Lãi là một Ngày Trả Lãi và cũng là ngày bắt đầu của Kỳ Tính Lãi tiếp theo.

“**Lãi Suất**” có nghĩa được quy định tại Điều Khoản 5.

“**Ngày Đáo Hạn**” có nghĩa được quy định tại Điều Khoản 3.1(b).

“**Ngày Đăng Ký Cuối Cùng**”, liên quan đến việc chốt danh sách Người Sở Hữu Trái Phiếu được hưởng quyền hoặc thực hiện nghĩa vụ theo Trái Phiếu (kể cả khi Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu), có nghĩa là:

- (a) Ngày Làm Việc thứ bảy (7) trước ngày đến hạn thanh toán hoặc ngày thực hiện quyền khác có liên quan (áp dụng cho việc thanh toán và các trường hợp thực hiện quyền hoặc nghĩa vụ khác theo Trái Phiếu mà không phải là tham dự hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc cho ý kiến bằng văn bản của Người Sở Hữu Trái Phiếu); hoặc
- (b) Ngày Làm Việc để thông báo triệu tập hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc lấy ý kiến bằng văn bản của Người Sở Hữu Trái Phiếu.

“**Ngày Làm Việc**” có nghĩa là bất kỳ ngày nào (trừ ngày Thứ Bảy, Chủ Nhật và bất kỳ ngày lễ chính thức nào tại Việt Nam) mà vào ngày đó các ngân hàng mở cửa hoạt động kinh doanh bình thường tại Việt Nam.

“**Ngày Phát Hành**” có nghĩa được quy định tại Điều Khoản 3.1(b).

“**Ngày Trả Lãi**” có nghĩa là bất kỳ ngày nào tròn 13 tháng từ Ngày Phát Hành trong suốt kỳ hạn Trái Phiếu.

“**Ngày Thanh Toán/Hoàn Trả Tiền Gốc Trái Phiếu**” có nghĩa được quy định tại Điều Khoản 6.1.

“**Người Sở Hữu Trái Phiếu**” có nghĩa là chủ sở hữu của Trái Phiếu và là tổ chức/cá nhân có thông tin được ghi trên Sổ Đăng Ký hoặc trên Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Trái Phiếu.

“**Phương Án Phát Hành**” có nghĩa được quy định tại Điều Khoản 1.1.

“**Sổ Đăng Ký**” có nghĩa là sổ đăng ký Người Sở Hữu Trái Phiếu, là bằng chứng xác nhận quyền sở hữu hợp pháp của mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với số Trái Phiếu ghi nhận thuộc sở hữu của Người Sở Hữu Trái Phiếu trong đó.

“**Sự Kiện Vi Phạm**” có nghĩa được quy định tại Điều Khoản 9.

“**Thời Điểm Khóa Sổ**” có nghĩa là thời điểm 18:00 giờ (giờ Việt Nam) của Ngày Đăng Ký Cuối Cùng có liên quan.

“**Tổ Chức Phát Hành**” có nghĩa được quy định tại Điều Khoản 1.1.

“**Trái Phiếu**” có nghĩa được quy định tại Điều Khoản 1.1.

“**Văn Kiện Trái Phiếu**” có nghĩa là một trong số các văn kiện sau:

- (a) Các Điều Khoản Trái Phiếu.

- (b) Hợp Đồng Đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- (c) Bất kỳ văn kiện, hợp đồng hay thỏa thuận nào khác được ký kết hoặc ban hành sau Ngày Phát Hành có quy định và/hoặc liên quan về quyền và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành và những Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với các Trái Phiếu và được các bên liên quan công nhận (và được những Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận) là một Văn Kiện Trái Phiếu vì mục đích của Hợp Đồng này.
- (d) Bất kỳ văn kiện hay thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế của bất kỳ văn kiện, hợp đồng hay thỏa thuận nào nêu trong các Mục từ (a) đến (c) trên đây.

“**Vấn Đề Loại Trừ**” có nghĩa là bất kỳ vấn đề nào dưới đây:

- (a) Thay đổi điều kiện tổ chức hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hợp lệ.
- (b) Thay đổi tỷ lệ chấp thuận cần thiết để thông qua nghị quyết của các Người Sở Hữu Trái Phiếu; hoặc
- (c) Sửa đổi định nghĩa về Vấn Đề Loại Trừ.

“**HNX**” có nghĩa là Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

“**VSDC**” có nghĩa là Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam (tùy từng trường hợp áp dụng) hoặc một tổ chức khác theo quy định của pháp luật có chức năng thực hiện đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán tập trung của Việt Nam.

## 17.2 Nguyên Tắc Diễn Giải

- (a) Các cụm từ “của Các Điều Khoản Trái Phiếu này”, “trong Các Điều Khoản Trái Phiếu này” và “theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này” và các cụm từ có nội dung tương tự sẽ đề cập đến toàn bộ Các Điều Khoản Trái Phiếu này mà không phải là đề cập đến bất kỳ quy định cụ thể nào của Các Điều Khoản Trái Phiếu này.
- (b) Trong Các Điều Khoản Trái Phiếu này, đề cập đến “Điều Khoản” hay “đoạn” là đề cập đến Điều Khoản hay đoạn của Các Điều Khoản Trái Phiếu này, trừ khi văn cảnh đòi hỏi cách diễn giải khác.
- (c) Các tiêu đề của bất kỳ Điều Khoản hay đoạn nào chỉ để tiện cho việc tra cứu và không ảnh hưởng đến việc giải thích nội dung của Điều Khoản hay đoạn đó.
- (d) Trái Phiếu “đang lưu hành” (hoặc cụm từ tương tự) có nghĩa là Trái Phiếu đã được phát hành hợp lệ nhưng chưa được Tổ Chức Phát Hành mua lại và bị hủy bỏ theo Các Điều Khoản Trái Phiếu này.
- (e) Trái Phiếu được niêm yết có nghĩa là Trái Phiếu được đưa vào hệ thống giao dịch tập trung của Sở Giao Dịch Chứng Khoán để giao dịch.
- (f) Trừ khi văn cảnh đòi hỏi cách diễn giải khác, đề cập đến bất kỳ tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng nào sẽ (i) gồm tất cả phụ lục và các văn bản đính kèm khác của tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng đó, (ii) gồm tất cả tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng được ban hành hoặc được ký kết để thay thế tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng đó, và (iii) có nghĩa là tài liệu, văn kiện, hoặc hợp

đồng, hoặc các văn bản thay thế hoặc văn bản bị thay thế của tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng đó, được sửa đổi, chỉnh sửa và bổ sung tùy từng thời điểm phù hợp với các điều khoản của tài liệu, văn kiện hoặc hợp đồng đó và có hiệu lực tại thời điểm nhất định.

- (g) Trừ khi văn cảnh đòi hỏi cách diễn giải khác, nếu có bất kỳ văn bản pháp luật nào được đề cập trong Các Điều Khoản Trái Phiếu này đã bị sửa đổi, bổ sung, gia hạn hiệu lực hoặc thay thế thì dẫn chiếu đến văn bản pháp luật đó trong Các Điều Khoản Trái Phiếu này sẽ được hiểu là dẫn chiếu tới văn bản pháp luật đó mà đã được sửa đổi, bổ sung, gia hạn như vậy hoặc văn bản thay thế văn bản pháp luật đó.
- (h) Đề cập đến một chủ thể (kể cả Tổ Chức Đăng Ký Trái Phiếu trong Các Điều Khoản Trái Phiếu này) là đề cập đến cả chủ thể kế nhiệm, chủ thể nhận chuyển nhượng hoặc chuyển giao quyền và/hoặc nghĩa vụ từ chủ thể đó.
- (i) Đề cập đến đến “quyết định”, “yêu cầu”, “ý kiến”, “chỉ thị”, “phê duyệt” hay “chấp thuận” của những Người Sở Hữu Trái Phiếu là đề cập đến quyết định, yêu cầu, ý kiến, chỉ thị, phê duyệt hay chấp thuận của những Người Sở Hữu Trái Phiếu được thông qua dưới hình thức quyết định tại một hội nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc bằng cách lấy ý kiến bằng văn bản theo quy định tại Các Điều Khoản Trái Phiếu này.